

Bản án số: 78/2020/HS-PT  
Ngày 09-3-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa;

*Các Thẩm phán:*

Bà Bùi Kim Rét;

Ông Nguyễn Văn Thành.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Học - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Bà Tống Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 429/2019/TLPT-HS, ngày 27 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Phùng Ngọc H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 105/2019/HS-ST, ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

*Bị cáo có kháng cáo: Phùng Ngọc H* (tên gọi khác: X), sinh năm 1988 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng A S, sinh năm 1952 và bà Chénh A M (Chiếng A M), sinh năm 1952; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo H:* Ông Nguyễn Doãn N – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

*Ngoài ra, còn có bị cáo Nguyễn Minh T, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; không triệu tập.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T do biết tại nhà ông Đoàn Q tại ấp Đ, xã T, huyện Đ có cây mai trồng trong chậu để ở trước sân nên T nảy sinh ý định trộm cắp cây mai trên để bán lấy tiền mua ma túy và tiêu xài.

Khoảng 11 giờ ngày 27/11/2018, T điều khiển xe mô tô dạng Cup (không rõ biển số) đến nhà ông Q, để xe mô tô bên ngoài và leo qua hàng rào phía trước sân rồi dùng tay nhổ cây mai ra khỏi chậu, sau đó chở cây mai về phòng trọ của Phùng Ngọc H ở ấp Đ, xã T và nói với H đây là cây mai do T trộm cắp mà có và nhờ H mang đi bán dùm sẽ được cho tiền công, được bị cáo H đồng ý. Sau đó H điện thoại cho anh Lê Xuân T và được anh T đồng ý nhận mua. Do cây mai có nhiều cành, nên H lấy 01 cái cửa rồi cùng T cửa bớt cành, sau đó H nói với T chở cây mai đến nhà ông Lê Xuân C ở ấp S, xã P (là bố T). Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 60AD-010.31, còn T điều khiển xe mô tô biển số 60N7-8506 chở cây mai đến sân nhà ông C rồi T về phòng trọ của H chờ, còn H đứng lại để bán cây mai. Một lúc sau, anh Lê Anh C (là con ông C) đến thấy cây mai nên hỏi mua thì H bán cây mai cho anh C với giá 4.000.000 đồng. Sau khi bán được cây mai, bị cáo H đưa cho bị cáo T 2.000.000 đồng và bị cáo T mượn thêm 100.000 đồng của bị cáo H, số tiền 1.900.000 đồng bị cáo H sử dụng cá nhân.

Sau khi bán cây mai, bị cáo T đi đến khu vực ngã ba thác G, thuộc xã B, huyện T mua 1.400.000 đồng ma túy đá của một người tên B, mang về phòng trọ để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/11/2018, Nguyễn Minh T bị bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải 01 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Tài sản thiệt hại: 01 cây mai cảnh, cao khoảng 02 mét, đường kính khoảng 60cm. Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 07/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Định Quán kết luận: Giá trị tài sản thiệt hại là 6.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 cây mai cảnh, cao khoảng 02 mét, đường kính 60cm; 01 xe mô tô biển số 60AD-010.31, hiệu Kwashaki, màu đỏ đen; 01 xe mô tô biển số 60N7-8506, hiệu Atila, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, Neo 7, màu trắng; 01 cửa tay (loại 01 người cửa) dài khoảng 60cm, lưỡi cửa bằng sắt dài khoảng 50cm, cán cửa bằng nhựa, màu đen, dài khoảng 10cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa hạt tinh thể màu trắng.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 25/PC09-GĐMT ngày 04/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1287gam, loại: Methamphetamine.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 105/2019/HS-ST, ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán đã quyết định:*

Tuyên bị cáo Phùng Ngọc H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự; điểm h, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phùng Ngọc H (tên gọi khác: Xì Tày): 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn xử phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Minh T về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử lý vật chứng; trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/12/2019, bị cáo Phùng Ngọc H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm:*  
Bị cáo thừa nhận do không hiểu biết pháp luật, háms lợi nên tuy biết cây mai do Tài trộm cắp vẫn nhận lời tiêu thụ và hưởng lợi. Bị cáo là người dân tộc; không có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện cận nghèo; đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã khắc phục một phần hậu quả; tích cực khai báo giúp đỡ cơ quan điều tra truy tìm tội phạm; phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời miễn án phí cho bị cáo.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Hành vi của bị cáo Phùng Ngọc H đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét xử bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Về án phí đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Khoảng 11 giờ ngày 27/11/2018, tại ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Minh T đã có hành vi lén lút trộm cắp của ông Đoàn Q 01 cây mai cảnh. Sau khi trộm cắp được cây mai cảnh, bị cáo T nhờ bị cáo Phùng Ngọc H mang đi tiêu thụ tài sản do bị cáo T trộm cắp được. Bị cáo H tuy biết cây mai là do T trộm cắp nhưng do thiếu hiểu biết pháp luật, háms lợi nên đã cùng T mang cây mai đi bán và được hưởng lợi 2.000.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo Phùng Ngọc H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh tại địa phương. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn; tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính; là người dân tộc ít người; tài sản thiệt hại đã thu hồi trao trả cho chủ sở hữu quy định tại điểm h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện gia đình thuộc diện cận nghèo, hoàn cảnh gia đình thực sự khó khăn và thành khẩn khai báo. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là cũng đủ nghiêm. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, miễn án phí cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt, như đã nhận định trên Hội đồng xét xử xem xét các căn cứ theo quy định pháp luật cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phùng Ngọc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H nộp đơn xin miễn án phí Tòa án và giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Ngọc H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 105/2019/HS-ST, ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Xử phạt: Bị cáo **Phùng Ngọc H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo** về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phùng Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Phùng Ngọc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phùng Ngọc H.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Định Quán;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Phòng HSNV-Công an Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Triệu Thị Huỳnh Hoa**